**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**SV : Huỳnh Tấn Lực – 16CNTT1**

**GVHD : Nguyễn Thị Hoa Huệ**

**NHIỆM VỤ**

**PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

# **MỤC LỤC**

[MỤC LỤC 1](#_Toc86418641)

[PHỤ LỤC 2](#_Toc86418642)

[1. Hình ảnh 2](#_Toc86418643)

[2. Bảng 2](#_Toc86418644)

[I. Đầu đề 1 3](#_Toc86418645)

[1. Đầu đề 2 3](#_Toc86418646)

[a. Đầu đề 3 3](#_Toc86418647)

[(1) Đầu đề 4 3](#_Toc86418648)

[HẾT 3](#_Toc86418649)

# PHỤ LỤC

## Hình ảnh

## Bảng

# Đặc tả use case

## Khách

### Xem thông tin phòng khám

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.1 |
| Tên Use Case | Xem thông tin phòng khám |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn xem thông tin của phòng khám để biết dịch vụ từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Vào trang chủ của ứng dụng.  2. Xem thông tin. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu khách không thấy thông tin thì thông báo máy chủ đang bị lỗi hoặc đang bảo trì |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện xem thông tin. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã xem được thông tin từ phòng khám |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

#### Tìm kiếm

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.1.1 |
| Tên Use Case | Tìm kiếm |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn tìm kiếm mọi thông tin của phòng khám để biết thông tin của từng từ khóa. |
| Các bước thực hiện | 1. Nhập thông tin trên thanh tìm kiếm.  2. Chọn những tùy chọn (nếu cần).  3. Nhấn vào nút **tìm kiếm**. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu khách không tìm thấy thông tin thì đưa ra thông báo. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện tìm kiếm. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã tìm được thông tin từ phòng khám. |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

### Đăng ký tài khoản bệnh nhân

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.2 |
| Tên Use Case | Đăng ký tài khoản bệnh nhân |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn đăng ký tài khoản bệnh nhân để đăng nhập sử dụng dịch vụ từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Nhấn vào nút **tạo tài khoản**.  2. Nhập thông tin tài khoản.  3. Nhấn vào nút đăng ký. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu khách không tìm thấy thông tin thì đưa ra thông báo. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện đăng ký. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã tìm được thông tin từ phòng khám. |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

#### Xác minh số điện thoại

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.2.1 |
| Tên Use Case | Xác minh số điện thoại |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn xác minh số điện thoại của mình để hoàn tất đăng ký tài khoản bệnh nhân/đặt lại mật khẩu của mình. |
| Các bước thực hiện | 1. Nhập số điện thoại.  2. Nhập mã xác minh đã nhận.  3. Nhấn vào nút **xác minh**. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu khách nhập sai mã xác minh ba lần thì yêu cầu nhập mã mới. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Khách phải có số điện thoại và nó chưa được đăng ký bởi tài khoản khác.  2. Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện xác minh. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã xác minh số điện thoại của mình. |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

### Đặt lại mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.3 |
| Tên Use Case | Đặt lại mật khẩu |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn đặt lại mật khẩu cho tài khoản để  bảo vệ tài khoản của mình. |
| Các bước thực hiện | 1. Nhập số điện thoại.  2. Nhấn vào nút **xác minh**.  3. Nhập mã xác minh.  4. Nhập mật khẩu mới.  5. Xác nhận mật khẩu mới.  6. Nhấn vào nút **Đổi mật khẩu**. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu mật khẩu mới của khách xác nhận không khớp thì đưa ra thông báo. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Tài khoản phải có số điện thoại đã được xác minh.  2. Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện đặt lại mật khẩu. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã đặt lại mật khẩu thành công. |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

### Đăng nhập

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.4 |
| Tên Use Case | Đăng nhập |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn đăng nhập vào ứng dụng để sử dụng dịch vụ từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Chọn nút **Đăng nhập**.  2. Nhập **tên đăng nhập**.  3. Chọn nút **tiếp theo**.  3.1. Nếu không tìm thấy tên người dùng thì hiển thị thông báo.  3.2. Nếu tìm thấy tên người dùng thì yêu cầu nhập mật khẩu.  4. Nhấn nút **đăng nhập**. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu người dùng nhập sai tên đăng nhập thì thông báo cho người dùng. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Khách phải có tài khoản người dùng.  2. Thiết bị của khách đã được kết nối internet khi thực hiện đăng nhập. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã trở thành vai trò tương ứng đã được phân quyền (bệnh nhân, quản trị viên, nhân viên, bác sĩ, y tá, dược sĩ, thủ kho) |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

#### Xác thực mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-1.4.1 |
| Tên Use Case | Xác thực mật khẩu |
| Mô tả | Là khách, tôi muốn xác thực mật khẩu để hoàn tất đăng nhập vào ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Hệ thống xác thực mật khẩu của người dùng:  1.1. Nếu thành công thì trả gửi về ứng dụng mã xác thực (nếu có) và hiển thị thông báo.  1.2. Nếu thất bại thì hiển thị thông báo. |
| Yêu cầu đặc biệt | Nếu hệ thống xác thực mật khẩu thất bại sau lần thứ 5 liên tiếp sẽ bị khóa tài khoản đến khi người dùng mở tài khoản. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Khách phải có tài khoản người dùng. 2. Thiết bị của người dùng đã được kết nối internet khi thực hiện đăng nhập. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã trở thành vai trò tương ứng đã được phân quyền (bệnh nhân, quản trị viên, nhân viên, bác sĩ, y tá, dược sĩ, thủ kho) |
| Điều kiện thoát | Khách thoát ứng dụng. |

## Người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-2.1 |
| Tên Use Case | Đăng xuất |
| Mô tả | Là người dùng, tôi muốn đăng xuất để kết thúc phiên đăng nhập vào ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Nhấn vào ảnh đại diện.  2. Nhấn vào nút đăng xuất. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Khách phải đăng nhập thành công.  2. Thiết bị của người dùng đã được kết nối internet khi thực hiện đăng xuất. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Người dùng đã được đăng xuất. |
| Điều kiện thoát | Người dùng thoát ứng dụng. |

# HẾT